TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ C** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 130/2024/HS-ST
Ngày: 18-6-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Hoa.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Hữu Cổn;

- Ông Lương Thanh Nhàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thắm – *Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương*.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Triều Mến – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Bình Dương mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 137/2024/TLST – HS ngày 31 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án R xét xử số: 133/2024/QĐXXST - HS ngày 06 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Thạch R, sinh năm 1977 tại tỉnh Trà Vinh; hộ khẩu thường trú: Xã H A, huyện T, tỉnh Trà Vinh; chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; nghề nGệp: Làm thuê; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Khơ me; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thạch Đ (đã chết) và bà Thạch L (đã chết); tiền án, tiền sự: Không; ngày 24/4/2024, bị bắt và bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thị xã (nay là thành phố) C cho đến nay; bị cáo có mặt.

- *Bị hại:* Ông Nguyễn G, sinh năm 1976; địa chỉ thường trú: Ấp K, xã Y, huyện T, tỉnh Kiên Giang; địa chỉ tạm trú: 408/19, phường B, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Bạch U, sinh năm 1977; địa chỉ thường trú: Ấp T, xã M, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang; địa chỉ tạm trú: 408/19, phường B, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thạch R và ông Nguyễn G và anh Nguyễn S cùng làm thợ xây tại căn hộ số 04 khu nhà mẫu Ecolakes thuộc khu phố 6, phường H, thị xã (nay là thành phố) C, tỉnh Bình Dương.

Khoảng 18 giờ ngày 18/7/2019, sau khi hết giờ làm việc, R, G và S cùng nhau đi uống rượu. Khoảng 20 giờ 30 cùng ngày 18/7/2019, cả ba người quay lại căn hộ đang xây dựng để ngủ. Khi về đến nơi, ông G dựng xe mô tô hiệu Honda Blade, biển số 68D1-325.01 bên trong tầng trệt, rồi cả ba người lên tầng 1 ngủ. Trước khi đi ngủ, ông G để chìa khóa xe mô tô trong túi quần treo trên tường gần chỗ nằm ngủ. Khoảng 05 giờ sáng ngày 19/7/2019, R thức dậy thì nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô của ông G làm phương tiện đi lại nên R lén lút lấy chìa khóa xe mô tô trong túi quần của ông G, rồi đi xuống tầng trệt dắt xe mô tô biển số 68D1-325.01 R chốt bảo vệ ở cổng khu nhà mẫu Ecolakes. Tại đây, R gặp ông Nguyễn T là bảo vệ thì R nói với ông Tcho R lấy lại chứng minh nhân dân mang tên Thạch R vì theo quy định khi vào cổng khu nhà phải giao chứng minh nhân dân cho bảo vệ giữ rồi điều khiển xe mô tô bỏ trốn.

Khoảng 06 giờ 30 ngày 19/7/2019, ông G thức dậy thì phát hiện bị mất xe mô tô biển số 68D1-325.01 nên đến chốt bảo vệ cổng khu nhà mẫu Ecolakes hỏi ông T thì biết được Thạch R là người lấy trộm xe mô tô biển số 68D1-325.01. Đến ngày 20/7/2019, ông G đến Công an phường H trình báo vụ việc.

Theo Kết luận định giá tài sản ngày 07/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng Hình sự thị xã C, kết luận: 01 xe mô tô hiệu Honda Blade, biển số 68D1-325.01 trị giá 13.560.000 đồng.

Đối với xe mô tô biển số 68D1-325.01, xe do bà Bạch U, sinh năm 1977; địa chỉ thường trú: Ấp T, xã M, huyện Đ, tỉnh Kiên Giang là vợ của Nguyễn G đứng tên đăng ký. Thạch R khai sau khi lấy trộm xe bỏ trốn thì bị Cảnh sát giao thông tạm giữ xe do vượt đèn đỏ nhưng R không biết Cảnh sát giao thông ở đâu và biên bản tạm giữ xe đã làm mất. Ngày 25/7/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tR Công an thị xã C thông báo truy tìm xe mô tô biển số 68D1-325.01 nhưng cho đến nay không có kết quả.

Tại bản Cáo trạng số 146/CT-VKSBC ngày 28 tháng 5 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Thạch R về tội: "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Thạch R thống nhất hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương đã truy tố.

Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh, điều luật như Cáo trạng 146/CT-VKSBC ngày 28 tháng 5 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt: Bị cáo Thạch R từ 10 (mười) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù.

Đối với xe mô tô biển số 68D1-325.01, xe do bà Bạch U là vợ của Nguyễn G đứng tên đăng ký. Thạch R khai sau khi lấy trộm xe bỏ trốn thì bị Cảnh sát giao thông tạm giữ xe do vượt đèn đỏ nhưng R không biết Cảnh sát giao thông ở đâu và biên bản tạm giữ xe đã làm mất. Ngày 25/7/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát ra thông báo truy tìm xe mô tô biển số 68D1-325.01 nhưng cho đến nay không có kết quả.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Nguyễn G yêu cầu bị cáo Thạch R bồi thường giá trị chiếc xe mô tô biển số 68D1 – 325.01 theo kết quả định giá của Hội đồng định giá ngày 07/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thị xã (nay là thành phố) Bến Cát nên cần buộc bị cáo phải bồi thường cho ông G và bà U số tiền 13.560.000 đồng là giá trị chiếc xe mà bị cáo đã chiếm đoạt.

Phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận, thống nhất với tội danh, điều luật và mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát truy tố và đề nghị.

Lời nói sau cùng bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã c, tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo Thạch R đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng số 146/CT-VKSBC ngày 28 tháng 5 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Bình Dương đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra và tranh tụng tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 05 giờ 19/7/2019, tại căn hộ số 04 khu nhà mẫu Ecolakes thuộc khu phố 6, phường H, thị xã (nay là thành phố) C, tỉnh Bình Dương, Thạch R đã có hành vi lén lút lấy trộm 01 xe mô tô hiệu Honda Blade, biển số 68D1-325.01 trị giá 13.560.000 đồng của ông

Nguyễn G, rồi bỏ trốn. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu hành tội: "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Như vậy: Bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Thạch R về tội: "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, phù hợp hoàn toàn với hành vi thực tế mà bị cáo đã gây ra.

[3] Về tính chất, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về tính chất: Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự tại địa phương. Bị cáo có sức khỏe tốt nhưng không dùng sức khỏe của mình để lao động nuôi bản thân mà vì lòng tham, muốn nhanh chóng có tiền để tiêu xài mà đã bất chấp pháp luật thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần phải xét xử bị cáo thật nghiêm minh để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- Về xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô biển số 68D1-325.01, xe do bà Bạch U là vợ của Nguyễn G đứng tên đăng ký. Thạch R khai sau khi lấy trộm xe bỏ trốn thì bị Cảnh sát giao thông tạm giữ xe do vượt đèn đỏ nhưng R không biết Cảnh sát giao thông ở đâu và biên bản tạm giữ xe đã làm mất. Ngày 25/7/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã (nay thành phố) C ra thông báo truy tìm xe mô tô biển số 68D1-325.01 nhưng cho đến nay không có kết quả.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào các Điều 584, 585, 586 và Điều 589 Bộ luật Dân sự 2015: Bị cáo Thạch R có trách nhiệm bồi thường cho ông Nguyễn G và bà Bạch U giá trị xe mô tô biển số 68D1-325.01 mà bị cáo đã chiếm đoạt số tiền 13.560.000 đồng.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về tội danh, điều luật và hình phạt đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38 và các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Thạch R phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Thạch R 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/4/2024.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào các Điều 584, 585, 586 và Điều 589 Bộ luật Dân sự 2015: Bị cáo Thạch R có trách nhiệm bồi thường cho cho ông Nguyễn G và bà Bạch U giá trị xe mô tô biển số 68D1-325.01 mà bị cáo đã chiếm đoạt số tiền 13.560.000 (mười ba triệu năm trăm sáu mươi nghìn) đồng.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực thi hành và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ, thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải thanh toán cho người được thi hành án số tiền lãi theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

3. Về án phí: Căn cứ các Điều 135; 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Thạch R phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 678.000 (sáu trăm bảy mươi tám nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai./.

5. Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 482 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự (hợp nhất số: 32/VBHN-VPQH ngày 07/12/2020)./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố C;
- Chi cục THADS thành phố C;
- Công an thành phố C;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

Hồ Thị Hoa